

Đại Học Quốc Gia TpHCM
 Trường Đại học Bách Khoa
 -oOo-

Khoa Cơ Khí
 Bộ môn KTHTCN

| | | | |
|-------------------------|--|---------------------------|--|
| Họ và tên: | | MSSV: | |
| ĐIỂM: | Kiểm tra Cuối kỳ 2 (2012) KINH TẾ KỸ THUẬT | Đề số: 1 | Ngày thi: 16/06/2013 |
| | | | Thời gian: 60' Bắt đầu từ: 7 giờ 15' |
| Chủ nhiệm Bộ môn | Giảng viên | | Lớp: HT11 |
| | TS Đỗ Ngọc Hiền | | |
| | | ThS. Nguyễn Hữu Phúc | |

Lưu ý: - Sinh viên được sử dụng tài liệu được viết trong giới hạn là tờ giấy A4

- Không trao đổi, thảo luận dưới bất kỳ hình thức nào
- Đáp án Khác phải ghi con số cụ thể mới được tính điểm.
- Sinh viên phải làm phần trắc nghiệm ở bảng trả lời trắc nghiệm mới được tính điểm.
- Phần trắc nghiệm làm sai sẽ bị trừ điểm.

TRẮC NGHIỆM: (2 điểm)

| Câu | Lời giải | Câu | Lời giải | Câu | Lời giải | Câu | Lời giải |
|-----|----------|-----|----------|-----|----------|-----|----------|
| 1 | c | 6 | b | 11 | c | 16 | E 78tr |
| 2 | d | 7 | e 0.14 | 12 | E 1,25 | 17 | b |
| 3 | e | 8 | d | 13 | c | 18 | c |
| 4 | a | 9 | b | 14 | d | 19 | d |
| 5 | e 280 | 10 | e | 15 | c | 20 | a |

TỰ LUẬN: [5 điểm]

1/ Một công ty đang xem xét 3 cơ hội đầu tư 1, 2 và 3. Cơ hội 1 và 2 là loại trừ nhau, cơ hội 3 kéo theo bởi cơ hội 1 (chỉ thực hiện 3 khi đã thực hiện 1). Dòng tiền tệ kéo dài 8 năm, MARR = 15%.

Đơn vị tính: triệu đồng

| Năm | P1 | P2 | P3 |
|--------------------------|-----|-----|-----|
| Đầu tư ban đầu | 300 | 450 | 600 |
| Giá trị còn lại | 50 | 75 | 100 |
| Thu nhập hàng năm | 350 | 400 | 450 |
| C/phí quản lý và bảo trì | 200 | 100 | 200 |

a. P1, P2, P1 và P3

| | P1 | P2 | P1&P3 |
|--------------------------|-----|-----|-------|
| Đầu tư ban đầu | 300 | 450 | 900 |
| Giá trị còn lại | 50 | 75 | 150 |
| Thu nhập hàng năm | 350 | 400 | 800 |
| C/phí quản lý và bảo trì | 200 | 100 | 400 |

b. P1 & P3

2/ Một người mua một xe tải để kinh doanh vận chuyển hàng hóa. Giá trị xe tải 150 là triệu được khấu hao đều SL trong 10 năm với giá trị còn lại cơ sở là SV=20triệu.

Ước tính doanh thu hàng tháng từ kinh doanh xe tải là 10 triệu, chi phí xăng dầu 3 triệu, chi phí sửa chữa là 2 triệu.

Để mua xe tải kinh doanh, người này vay ngân hàng 30 triệu với lãi suất 10% năm (lãi đơn) trả đều cả lãi lẫn vốn trong 10 năm và mượn người thân 20 triệu với lãi suất 5% năm (lãi đơn) trả đều cả lãi lẫn vốn trong 10 năm.

Biết rằng đến năm thứ 10, người này sẽ bán xe tải với giá 10 triệu, thuế suất TR=50% và thuế suất hụt vốn 30%, lãi suất sau thuế MARR=5%

a. Lập bảng dòng tiền trước thuế và sau thuế theo bảng sau (2đ)

| Năm | Doanh thu | Chi phí | CFBT | Khấu hao | Trả lãi | Trả vốn | Lợi tức chịu thuế | Thuế | CFAT |
|-------|-----------|---------|------|----------|---------|---------|-------------------|------|------|
| 0 | x | | -100 | | | | | | -100 |
| 1--10 | 120 | 60 | 60 | -14 | -4 | -5 | 42 | -21 | 30 |
| 10 | 120 | 60 | 60 | -14 | -4 | -5 | 10 | 3 | 14 |

b. 18.163

Chú ý: Trong tính toán chỉ lấy 1 số thập phân.

CHÚC THÀNH CÔNG!

Sinh viên làm trắc nghiệm ở bảng trả lời trắc nghiệm sau